

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế
9 tháng năm 2018

I. Tình hình chung:

9 tháng đầu năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Thu ngân sách nhà nước, giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, nguồn vốn huy động cho vay ngân hàng, tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn... đều tăng so với cùng kỳ; các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA được phân bổ kịp thời, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư chủ động triển khai kế hoạch; công tác quản lý, bình ổn giá cả, phòng chống gian lận thương mại được triển khai quyết liệt; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI) tiếp tục được cải thiện.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất một số lĩnh vực còn khó khăn đặc biệt là giá cả một số mặt hàng nông sản xuống thấp (mía nguyên liệu, tiêu, cao su, cà phê...) ảnh hưởng đến thu nhập của người dân trên địa bàn tỉnh.

Trong đó công tác hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT) đã đạt được những kết quả nhất định góp phần không nhỏ vào quá trình thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhất là trong thời điểm hiện nay, đất nước ta đang hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới.

II. Kết quả hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế trên một số lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Công tác tuyên truyền:

9 tháng năm 2018, Cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã không ngừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về nội dung tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh, thông qua nhiều hình thức như: Các bản tin trên sóng phát thanh, truyền hình; các tài liệu hội nghị; ấn phẩm tuyên truyền, tờ rơi; hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về HNKTQT... Trong đó tập trung tuyên truyền phổ biến kiến thức về các nội dung cam kết HNKTQT và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam, các FTA đa phương và song phương mà Việt Nam đã ký kết và đang tham gia đàm phán, nhằm nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về những cơ hội và thách thức của tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo sát sao việc nghiên cứu nội dung hội nhập quốc tế gắn với nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị mình để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sự nghiên cứu sâu

rộng đảm bảo quá trình thực hiện nhiệm vụ phải hiểu rõ và phù hợp với các nội dung cam kết khi Việt Nam gia nhập WTO, các Hiệp định thương mại tự do đã và đang ký kết.

Đài phát thanh và truyền hình, Báo Gia Lai thường xuyên đăng tải, tuyên truyền những kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách pháp luật của nhà nước; các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia. Định kỳ phát sóng 01 số/ tháng chuyên mục truyền hình Công Thương, chuyên mục khoa học và đời sống, chuyên mục” biên phòng toàn dân”... Tích cực tuyên truyền những thành tựu, tiềm năng kinh tế của Gia Lai trong khu vực tam giác phát triển Việt Nam-Lào-Campuchia nhằm thu hút và nâng cao hiệu quả đầu tư của tỉnh trong khu vực. Lòng ghép, tuyên truyền, phổ biến Luật biên giới quốc gia, quy chế biên giới, Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia ...

2. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Chủ động kết nối với một số Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam như: Nhật, Israel, Hàn Quốc, New Zealand,... nhằm thiết lập mối quan hệ mới, thông qua đó góp phần quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, thu hút đầu tư vào tỉnh.

Cụ thể, đã xây dựng Kế hoạch tổ chức đoàn đi xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản vào tháng 11/2018, kiến nghị Bộ Ngoại giao hỗ trợ kết nối khi tổ chức Hội nghị Hợp tác phi tập trung Việt Nam – Pháp lần thứ XI tại Pháp; đề nghị Đại sứ quán Israel tại Hà Nội hỗ trợ tinh phát triển lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao. Mời gọi các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các sự kiện: Tuần lễ Châu Á - Thái Bình Dương (APW) lần thứ 13 tại Berlin, Hội chợ quốc tế Alger lần thứ 51, Hội chợ thương mại quốc tế năm 2018 tại Hy Lạp...Tổ chức phục vụ, tiếp đón khách nước ngoài đến tham dự Hội nghị Xúc tiến đầu tư thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Gia Lai.

Tham gia xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu của cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 22/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đề án tổng thể tuyên truyền bảo vệ chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tích cực chủ động cung cấp các thông tin về thương mại, hợp tác đầu tư đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; làm đầu mối hỗ trợ các doanh nghiệp nước ngoài có nhu cầu hợp tác đầu tư với tỉnh như Công ty Upskilled (Úc), Hero Future Energies (Ấn Độ), Envision Energy (Hong Kông)...

3. Về hoạt động thương mại:

Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định và tăng trưởng cao. Công tác dự báo, theo dõi diễn biến thị trường trong nước và quốc tế được cập nhật thường xuyên, sức mua của thị trường trong tỉnh tăng dần qua từng năm. Cung cầu hàng hóa luôn được đảm bảo, kể cả các mặt hàng thông dụng và các mặt hàng thiết yếu, đáp ứng tốt các nhu cầu về sản xuất và tiêu dùng của mọi tầng lớp nhân dân, không để xảy ra tình trạng bất ổn về thị trường như khan hàng, sốt giá.

Hệ thống thương mại phát triển khá nhanh về số lượng, quy mô hoạt động ở cả thành thị, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn kết giữa người sản xuất với tiêu thụ hàng hóa. Phong trào vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đưa hàng Việt về nông thôn” được chú trọng triển khai thực hiện, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và tạo được sự ổn định cho thị trường hàng hóa.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 9 tháng đầu năm ước đạt 42.862,59 tỷ đồng đạt 74,54 % so với kế hoạch và tăng 12,05% so với cùng kỳ năm trước.

4. Hoạt động xuất nhập khẩu:

9 tháng đầu năm hoạt động xuất khẩu đã có những tăng trưởng nhất định. Khối lượng xuất khẩu một số mặt hàng tăng so với cùng kỳ. Tuy nhiên, do giá cả trên thị trường thế giới suy giảm ở một số mặt hàng chủ lực như cà phê, cao su, tiêu hạt.. đã làm cho kim ngạch xuất khẩu có tăng nhưng không đáng kể. Ngoài ra, hoạt động xuất khẩu của tỉnh đã có những tín hiệu lạc quan từ việc gia tăng xuất khẩu hoa quả của công ty Cổ phần nông nghiệp quốc tế Hoàng anh Gia Lai sang Trung Quốc, Thái Lan.., nhà máy chế biến nước ép hoa quả của Công ty cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao sẽ đi vào hoạt động trong năm 2018 hứa hẹn sẽ tiêu thụ được lượng lớn hoa quả của tỉnh và dự kiến tăng thêm kim ngạch từ 40-50 triệu USD (theo quy mô dự án) cho tỉnh khi xuất khẩu mặt hàng mới này.

Hiện trên địa bàn tỉnh có gần 40 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (01 doanh nghiệp) có kim ngạch xuất khẩu chiếm tỷ trọng cao, khoảng 30-40% trong tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh. Số lượng các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản chiếm trên 40%, hầu hết đều có cơ sở chế biến quy mô công nghiệp đang hoạt động, hệ thống kho chứa cũng đã được đầu tư nâng cấp mở rộng hàng năm. Bước đầu các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đã đầu tư đổi mới công nghệ, chú trọng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, chế biến, tuy vậy vẫn còn nhiều hạn chế

Mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh là hàng nông sản với một số mặt hàng như: cà phê, cao su, sản lát, tiêu, sản phẩm gỗ..., các sản phẩm này đã có mặt trên thị trường của gần 40 quốc gia. Đặc biệt một số ngành hàng đã đáp ứng được yêu cầu chất lượng đối với thị trường khó tính như: Mỹ, EU, Nhật Bản... điển hình là cà phê với kim ngạch xuất khẩu trung bình từ 200- 300 triệu USD/năm

- *Kim ngạch xuất khẩu:* ước 9 tháng đạt 350,48 triệu USD, đạt 74,57% kế hoạch, tăng 3,89% so với cùng kỳ. Mặc dù giá các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực: cà phê, cao su, tiêu hạt,... giảm so với cùng kỳ nhưng khối lượng xuất khẩu tăng đã làm gia tăng kim ngạch xuất khẩu chung.

Kết quả các mặt hàng sau:

+ Cà phê: 168.400 tấn/300,33 triệu USD tăng 25,26% về lượng, tăng 11,63% về giá trị;

+ Mủ cao su: 1.810 tấn/ 2,85 triệu USD, tăng 5,36% về lượng, giảm 25,51% về giá trị;

+ Sản lát: 17.000 tấn/ 4,01 triệu USD giảm 73,27% về lượng, giảm 66,57% về giá trị;

+ Sản phẩm gỗ: 3,87 triệu USD;

+ Hàng khác đạt: 39,41 triệu USD giảm 17,36% so cùng kỳ.

- *Kim ngạch nhập khẩu* : ước 9 tháng đạt 79,44 triệu USD đạt 92,37% kế hoạch, giảm 27,52% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh chủ yếu ở mặt hàng gỗ nguyên liệu, nông sản (sản lát). Nguyên nhân do hiện nay tình chủ trương ngừng hoạt động các cửa khẩu phụ, lối mở có nhập khẩu gỗ trên tuyến biên giới với Campuchia. Nhập khẩu sản lát gặp khó khăn do cạnh tranh giá cả với thị trường Thái Lan, Trung quốc; phía biên giới tỉnh Ratanakiri giáp Việt Nam có nhà máy chế biến tinh bột sản đã đi vào hoạt động... nên đã hạn chế lượng sản lát nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

Kết quả thực hiện các mặt hàng như sau:

+ Gỗ nguyên liệu: 10,3 triệu USD giảm 78,91% so cùng kỳ;

+ Sản lát 34.500 tấn/5,51 triệu USD giảm gần 70% về lượng và kim ngạch

+ Hạt điều 13.735 tấn/22,87 triệu USD giảm 19,21% về lượng và giảm 29,6% về giá trị... và một số mặt hàng khác.

- *Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua biên giới với Campuchia* : ước 9 tháng đạt 72 triệu USD, giảm 41,7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh (đặc biệt gỗ nguyên liệu, sản lát). Trong đó:

+ Xuất khẩu ước đạt 10,4 triệu USD với một số mặt hàng chủ yếu: Hàng bách hóa 3,6 triệu USD; năng lượng điện 4 triệu USD và một số hàng hóa khác;

+ Nhập khẩu đạt 61,6 triệu USD, giảm 53,1% so với cùng kỳ.

Mặt hàng chủ yếu là Gỗ nguyên liệu 24,6 triệu USD giảm 55,27% so với cùng kỳ, sản lát 40.000 tấn/ 6,4 triệu USD giảm hơn 60% về lượng và giá trị so cùng kỳ, hạt điều 14.000 tấn/23 triệu USD giảm 23,4% về lượng và 10,57% về giá trị, đậu nành, lạc vỏ, hoa quả... và một số mặt hàng khác.

5. Lĩnh vực thu hút đầu tư:

- *Về thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh:*

Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) với 05 dự án hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực chế biến xuất khẩu cà phê, thu mua nông sản, khai thác đá với tổng vốn đầu tư 205 tỷ đồng. Đến nay các dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và đã góp phần tạo việc làm, chuyển giao công nghệ, nâng cao kỹ năng quản trị cho các doanh nghiệp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- *Về đầu tư của tỉnh ra nước ngoài:*

Đến nay, Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cấp 11 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn Gia Lai đầu tư sang Campuchia với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 700 triệu USD, đầu tư trồng 64.940 ha cao su, 02 nhà máy chế biến mủ cao su, 01 nhà máy chế biến gỗ với công suất 10.000 m³/năm, 01 dự án khai thác và chế biến mỏ sắt. Cấp 11 giấy chứng nhận đầu tư

ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư sang Lào với tổng vốn đăng ký 559,32 triệu USD, đến nay đã thực hiện hơn 374,47 triệu USD, đạt 66,9%. Chủ yếu đầu tư trong lĩnh vực trồng và chế biến cao su, mía đường, thủy điện, khai thác quặng sắt.

6. Về phát triển du lịch:

Triển khai có hiệu quả chương trình ký kết hợp tác với các địa phương: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Kon Tum, Lâm Đồng...

Tham gia các sự kiện: Hội chợ Du lịch quốc tế VITM Hà Nội (tháng 3/2018), quảng bá du lịch tỉnh tại Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh (tháng 4/2018). Phối hợp Đài truyền hình Việt Nam, Báo Nhân dân, Tổng công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourist) xây dựng phim quảng bá du lịch tỉnh, trong đó đã phát sóng phim Du lịch và Âm thực Gia Lai trên VTV4, VTVCAB19 (12 lần); quảng bá trên Báo Lao động online...

Thường xuyên phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh thành cung cấp trao đổi thông tin về các điểm du lịch, chương trình tour và các sản phẩm du lịch mới để hướng dẫn và giới thiệu cho các doanh nghiệp cùng liên kết, hợp tác xây dựng sản phẩm, kết nối các tuyến, điểm du lịch giữa Gia Lai và các tỉnh khác trong nước cũng như một số tỉnh của các nước láng giềng.

Tổng lượt khách đến Gia Lai 9 tháng ước đạt 440.000 lượt, tăng 17% so với cùng kỳ, đạt 71% so với kế hoạch, trong đó chủ yếu khách nội địa đạt 330.500 lượt, tăng 17% so với cùng kỳ, khách quốc tế đạt 9.500 lượt, tăng 20% so với cùng kỳ. Tổng thu du lịch đạt 212 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ, đạt 71% so với kế hoạch.

7. Một số lĩnh vực khác:

- *Công tác quản lý nhà nước về môi trường:*

Chất lượng môi trường đã có những chuyển biến tích cực, nhận thức về công tác bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, cơ sở, cộng đồng được nâng lên rõ rệt; những bức xúc, điểm nóng về môi trường của địa phương từng bước được kiểm soát, tập trung giải quyết. Công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường ngày càng được siết chặt ngay từ khâu tiếp nhận hồ sơ và kiên quyết không chấp thuận những dự án đầu tư có công nghệ lạc hậu và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; công tác hậu kiểm có sự phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương.

9 tháng đầu năm đã tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 13 dự án; phương án cải tạo, phục hồi môi trường 11 dự án. Thực hiện xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường 11 dự án; cấp 06 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, 04 Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ sở gây ô nhiễm môi trường đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, khắc phục ô nhiễm; các dự án được đầu tư xây dựng, hoạt động trên địa bàn tỉnh phải có cam kết bảo vệ môi trường, kiểm tra và xử lý triệt để các cơ sở vi phạm theo quy định.

- *Công tác Tư pháp:*

Tập trung vào việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân tỉnh nhằm loại bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp với các cam kết quốc tế góp phần tăng cường công tác kêu gọi, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực tại địa phương, trên cơ sở đó ban hành những văn bản phù hợp với tình hình kinh tế tại địa phương.

9 tháng năm 2018 đã thẩm định 49 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, góp ý 141 dự thảo văn bản, tự kiểm tra đối với 20 Quyết định quy phạm do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

- *Công tác quốc phòng an ninh:*

Tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hội nhập quốc tế; những thuận lợi khó khăn thách thức đối với an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong quá trình hội nhập, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng quá trình hội nhập quốc tế để có các hoạt động gây mất an ninh trật tự. Tăng cường quan hệ đối ngoại, hợp tác với chính quyền, với công an các tỉnh của Campuchia giáp biên giới tỉnh theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước.

III. Tồn tại, hạn chế:

- Nhận thức của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến tác động của hội nhập quốc tế thông qua các FTA đã, đang và sẽ ký kết; dẫn đến chưa đầu tư đúng mức trong việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa, chưa chú trọng tiếp cận các thông tin về hội nhập để xây dựng chiến lược kinh doanh lâu dài.

- Việc triển khai thực hiện chương trình hành động của tỉnh, của các ngành về công tác hội nhập kinh tế quốc tế hiệu quả chưa cao. Sự phối kết hợp giữa các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện còn chưa chặt chẽ, đôi lúc còn thiếu thống nhất.

- Năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý và công tác chuyên môn liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa được đào tạo chuyên sâu, chưa được tiếp cận cọ xát với thực tiễn nên trong quá trình triển khai nhiệm vụ còn nặng về hình thức, hiệu quả chưa cao.

- Gia Lai là một tỉnh miền núi, xuất phát điểm thấp, hạ tầng giao thông chưa phát triển nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nền kinh tế của tỉnh chủ yếu vẫn phát triển theo chiều rộng, chất lượng tăng trưởng một số ngành còn thấp. Sản xuất nông nghiệp còn ảnh hưởng nhiều bởi thời tiết, chưa áp dụng công nghệ cao vào trong sản xuất nông nghiệp và còn mang tính tự phát; Công nghiệp chế biến chưa phát triển nên giá trị gia tăng thấp, khả năng cạnh tranh hàng hóa xuất khẩu và tiêu dùng không cao; chưa xây dựng được nhiều thương hiệu hàng hóa có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Doanh nghiệp của tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, chậm đổi mới công nghệ, tiềm lực

khoa học công nghệ vẫn còn thiếu và yếu...nên khả năng thích ứng với hội nhập kinh tế quốc tế còn chậm sẽ là một thách thức lớn cho tỉnh ta khi hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới

IV. Phương hướng hoạt động 3 tháng cuối năm 2018:

1. Tập trung chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh, phát huy và nâng cao vai trò của các thành viên trong từng lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về Hội Nhập kinh tế quốc tế cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động của các cơ quan đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

3. Triển khai một số công việc cụ thể:

Triển khai có hiệu quả Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ. Rà soát, đánh giá khả năng cạnh tranh các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh để có biện pháp hỗ trợ thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả và tăng cường khả năng cạnh tranh dựa trên cơ sở tranh thủ những tiến bộ mới của khoa học – kỹ thuật và công nghệ.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường, đẩy mạnh phát triển du lịch, công tác tư pháp, thúc đẩy khoa học công nghệ phát triển, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng phù hợp với yêu cầu hội nhập.

Thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, triển khai tốt công tác xúc tiến thương mại, tích cực khai thác thị trường mới, giảm dần sự phụ thuộc vào các thị trường truyền thống, nâng cao chất lượng, mẫu mã hàng hoá, tăng cường đầu tư chế biến sâu, hạn chế sản xuất khẩu các sản phẩm thô nhằm tăng giá trị xuất khẩu và để tiếp cận gần hơn với các thị trường lớn...

4. Tăng cường đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân phối hợp tham gia gìn giữ an ninh trật tự, tạo nền móng vững chắc cho an ninh biên giới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Nơi nhận:

- Văn phòng Ban CDLNHNKT-Bộ CT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các thành viên BCD;
- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu VT, QLXNK.

GIÁM ĐỐC



Bùi Khắc Quang